

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ML  
TỈNH SL**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2020/HS-ST  
Ngày 09-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SL**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Đức Quyết.

Bà Quàng Thị Hòa.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Quàng Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

**QVT**, sinh ngày 31 tháng 12 năm 1995, tại CL, ML, SL; Nơi ĐKKHKT: Bản P, xã CL, huyện ML, tỉnh SL; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn T, sinh 1962 và bà Lò Thị K, sinh 1964; có vợ là Lò Thị T, có 02 con lớn sinh 2014, nhỏ sinh 2016; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không có án tích; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/6/2020; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại:*

Chị LTE, sinh 1986, địa chỉ: Bản P, xã CL, huyện ML, tỉnh SL. Có đề nghị xử vắng mặt.

Anh LVC, sinh 1996, địa chỉ: Bản P, xã CL, huyện ML, tỉnh SL. Có đề nghị xử vắng mặt.

Anh LAH, sinh 1997, địa chỉ: Thôn CT 2, xã YL, huyện YD, tỉnh TH. Có đề nghị xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **QVT** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ, ngày 26/5/2020 QVT, sinh ngày 31 tháng 12 năm 1995, ở bản P, xã CL, huyện ML, tỉnh SL đi xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS biển kiểm soát 36B3-968-08 đi làm nương, đến khu vực làm nương QVT vào nhà chị LTE, sinh 1986 (người cùng bản) để xin nước uống, không thấy ai ở nhà, QVT thấy một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y11 màu đỏ để trên đệm ngủ, quan sát không có người trông coi, QVT đi vào chiếm đoạt chiếc điện thoại, đi xuống sân cất giấu vào cốp xe máy, sau khi lấy được điện thoại QVT đi lên nương để làm được khoảng 30 phút, QVT nghỉ đi xuống nhà anh LVC, sinh 1996 người cùng bản P ở gần nương để xin nước uống, không thấy ai ở nhà, QVT thấy một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo V3 để trên đệm ngủ đang cắm sạc điện, quan sát không có người trông coi, QVT đi vào chiếm đoạt chiếc điện thoại, đi xuống sân cất giấu vào cốp xe máy, sau khi lấy được điện thoại đi về nhà.

Sau khi mất điện thoại người bị hại chị LTE và anh LVC có đơn trình báo Công an.

Thu giữ vật chứng gồm:

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y11 màu đỏ, qua sử dụng, được xác định của chị LTE, sinh 1986, địa chỉ: Bản P, xã CL, huyện ML, tỉnh SL;

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo V3, qua sử dụng, được xác định của anh LVC, sinh 1996, địa chỉ: Bản P, xã CL, huyện ML, tỉnh SL;

01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS biển kiểm soát 36B3-968-08, đã qua sử dụng.

Ngày 01/6/2020 Hội đồng định giá xác định:

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y11 màu đỏ, qua sử dụng, có giá trị 2.000.000, đồng;

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo V3, qua sử dụng có giá trị 400.000, đồng.

Tổng cộng giá trị hai chiếc điện thoại là 2.400.000, đồng.

Ngoài ra QVT còn khai nhận khoảng tháng 9 năm 2019 còn lấy trộm chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS biển kiểm soát 36B3-968-08, của vợ chồng anh LAH, sinh 1997, địa chỉ: Thôn Châu Thôn 2, xã Yên Lạc, huyện YD, tỉnh TH.

Ngày 15/7/2020 Hội đồng định giá xác định: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS biển kiểm soát 36B3-968-08 qua sử dụng có giá trị 6.000.000, đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Quá trình điều tra QVT khai nhận: Tháng 4 năm 2019 QVT đi làm thuê cho anh Lưu Văn Hùng ở Hà Nội và trọ ở Thôn Lê Xá, xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội. Buổi tối khoảng tháng 9 năm 2019 (không nhớ ngày), QVT thấy xe để dựng ở trước cửa phòng trọ không người trông, QVT vào phòng trọ của anh Lưu Văn Hùng lấy chìa khóa xe treo trên cột, sau đó chiếm đoạt xe đi lên SL, về nhà ở bản P, xã CL, huyện ML sử dụng xe cho đến khi bị thu giữ.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo QVT đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

Bản cáo trạng số: 57/CT-VKSML ngày 25 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, tỉnh SL truy tố bị cáo: QVT về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo QVT phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo QVT từ 10 tháng đến 15 tháng tù;

Không áp dụng hình phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án và trách nhiệm bồi thường: Căn cứ khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho những người bị hại:

Chị LTE 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y11 màu đỏ, qua sử dụng;

Anh LVC 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo V3, qua sử dụng;

Anh Lưu Văn Hùng 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS biển kiểm soát 36B3-968-08, đã qua sử dụng.

Và các người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố. Bị cáo, người bị hại, đều nhất trí với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Người bị hại chị LTE, anh LVC, anh Lưu Văn Hùng đều đề nghị được xét xử vắng mặt. Sự vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt vẫn đảm bảo quyền lợi của họ.

[2]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Tại phiên tòa bị cáo QVT thừa nhận: Ngày 26/5/2020 đã lén lút, bí mật chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y11 màu đỏ của chị LTE có giá trị 2.000.000, đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo V3 của anh LVC có giá trị 400.000, đồng. Tổng cộng giá trị hai chiếc điện thoại bị cáo chiếm đoạt là 2.400.000, đồng.

Ngoài ra QVT còn khai nhận khoảng tháng 9 năm 2019 còn lén lút, bí mật chiếm đoạt chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS biển kiểm soát 36B3-968-08, của vợ chồng anh LAH có giá trị 6.000.000, đồng.

Tổng cộng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 8.400.000, đồng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; đơn trình báo của các người bị hại, lời khai của người làm chứng, vật chứng của vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận định giá tài sản.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản trị giá 8.400.000, đồng của bị cáo QVT đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý,

xâm phạm đến lợi ích hợp pháp của công dân, trật tự an toàn xã hội, do đó bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “thật thà khai báo” khai ra hành vi phạm tội trước đó “tự thú” quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội hai lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về nhân thân của QVT: Bị cáo có nhân thân không tốt: Có biểu hiện hành vi trộm cắp vặt, không chấp hành tốt chính sách pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo do không có tài sản.

[5]. Vật chứng vụ án và trách nhiệm bồi thường: Căn cứ khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại:

Chi LTE 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y11 màu đỏ, qua sử dụng;

Anh LVC 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo V3, qua sử dụng;

Anh Lưu Văn Hùng 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS biển kiểm soát 36B3-968-08, đã qua sử dụng.

Và các người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo QVT phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo QVT 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam từ ngày 12/6/2020.

Không áp dụng hình phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Vật chứng vụ án và trách nhiệm bồi thường: Căn cứ khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại:

Chị LTE 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y11 màu đỏ, qua sử dụng;

Anh LVC 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo V3, qua sử dụng;

Anh Lưu Văn Hùng 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS biển kiểm soát 36B3-968-08, đã qua sử dụng.

Và các người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án.

Buộc QVT phải chịu 200.000, đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 09/9/2020.

Các người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh SL;
- Sở tư pháp tỉnh SL;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện ML;
- Bị cáo;
- Người bị hại (3);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**Nguyễn Minh Tuấn**







